

# Các Chức việc Trong Hội Thánh

## The Officers of the Church

Ê-phê-sô 4:7-13; Công vụ 6:1-7

Ephesians 4:7-13; Acts 6:1-7

# Các Chức việc Trong Hội Thánh

## The Officers of the Church

1. Mục Sư –The Pastor
2. Chấp Sự - The Deacons

# Mục Sư – The Pastor

Ê-phê-sô **Ephesians** 4:7-13

# Mục Sư – The Pastor

## 1. Người Giám Thị Công Việc Đức Chúa Trời

to superintend the work of God.

“... **trang bị** các thánh đồ trong công tác phục vụ, gây dựng Thân Thể Chúa Cứu Thế”

Ê-phê-sô 4:12 (BDM)

- “... for the perfecting of the saints, for the work of the ministry, for the edifying of the body of Christ” (Eph 4:12)

# Mục Sư – The Pastor

1. Người Giám Thị Công Việc Đức Chúa Trời  
to superintend the work of God.

**“trang bị”** mọi người trở nên một phần của cái lưới Tin Lành to lớn để đem bủa ra khắp nơi hầu chinh phục người chưa được cứu về với Đấng Christ  
to equip all his people to be a part of a great gospel net that sweeps over the whole community to draw people to Jesus Christ.

# Mục Sư – The Pastor

1. Người Giám Thị Công Việc Đức Chúa Trời  
to superintend the work of God.

*“... **cho đến khi** tất cả chúng ta đạt đến sự hợp nhất trong đức tin và trong sự hiểu biết Con của Đức Chúa Trời, tiến đến mức trưởng thành, phát triển đến tầm thước vóc dáng đầy trọn của Chúa Cứu Thế.”*

Ê-phê-sô 4:13 (BDM)

*“...till we all come in the unity of the faith, and of the knowledge of the son of God, unto a perfect man, unto the measure of the stature of the fullness of Christ” (Eph. 4:13).*

# Mục Sư – The Pastor

1. Người Giám Thị Công Việc Đức Chúa Trời  
to superintend the work of God.

Mục đích của đời sống Cơ-đốc nhân là chúng ta trở nên giống như Đấng Christ...

The goal of the Christian life is for us to become like Jesus Christ.

Mục sư là một đốc công của Đức Chúa Trời  
He is to be God's overseer.

# Mục Sư – The Pastor

## 2. Người tiêu biểu cho sự sống của Đức Chúa Trời

is to exemplify the life of God

- *Sống Đời sống tốt lành* ...Living the good life

“Đức Chúa Trời đang nhìn xem người nào có đủ im lặng để nhận sứ điệp từ Ngài, có đủ can đảm để giảng điều đó ra, và có đủ chân thành để sống với điều đó” (Vance Havner)

God is on the lookout today for a man who will be quiet enough to get his message from God, brave enough to preach it, and honest enough to live it.”



# Mục Sư – The Pastor

## 2. Người tiêu biểu cho sự sống của Đức Chúa Trời

*is to exemplify the life of God*

- *Hạnh kiểm* (1 Ti-mô-thê 3:1-7)

*Conduct* (1 Tim 3:1-7)

# Mục Sư - – The Pastor

## 3. Người chăm sóc dân sự của Đức Chúa Trời to care for the people of God.

- Người chăn bầy dưới sự giám sát của Đức Chúa Trời
- Người chăn bầy ở giữa bầy chiên của mình

is an undershepherd who tends the Lord's flock under the Lord's supervision ...The shepherd must be among his sheep

# Mục Sư

3. Người chăm sóc dân sự của Đức Chúa Trời  
to care for the people of God.

- Người chăn bầy cần phải biết ba điều - **must know three things**

\* Cần phải biết Đức Chúa Trời - **must know God**

\* Cần phải biết Kinh Thánh - **must know the Bible**

\* Cần phải biết con người - **must know people**

# Chấp Sự - Deacons

Công vụ Các Sứ Đồ - Acts 6:1-7

Người Đầy Tớ **Đặc Biệt** của Hội Thánh

The **Special** Servants of the Church

# Chấp Sự - Deacons

Chấp sự đầu tiên được tuyển lựa đã đem lại kết quả gì? *What were the results of these first deacons being elected?*

- Nhu cầu được đáp ứng - *Needs were served;*
- Xung đột được hòa giải – *Conflict was settled*
- Các sứ đồ được tự do tập trung vào việc ưu tiên;  
*the apostles were freed to focus on their primary task*
- và số lượng người tin Chúa gia tăng bội phần  
*and the number of believers was multiplied greatly*

# Chấp Sự - Deacons

- Chấp sự được Hội Thánh tín nhiệm ngày nay cần mang đến kết quả ra sao? *What ought to result from the deacons today?*
  - Sự hiệp nhất của Hội Thánh - *the unification of the church,*
  - Sự tự do của vị Mục sư - *the emancipation of the pastor*
  - Sự gia tăng của số tín hữu - *the multiplication of disciples.*

# Chấp Sự - Deacons

1. Sự hiệp nhất của Hội Thánh  
the unification of the church,

*“Nơi nào có cãi cọ, Nơi đó có ma quỷ” [Paul Powell]  
Where There Is Quarreling, the Devil Is There*

*“Phàm làm việc gì chớ nên lẩm bẩm và lưỡng lự” (Phi-líp 2:14)  
“Do all things without murmurings and disputings” (Phil. 2:14).*

# Chấp Sự - Deacons

2. Mang lại hiệu quả giúp mục sư được tự do  
*ought to result in the emancipation of the pastor*

“Bị ria cho đến chết bởi hàng ngàn con cá tuế”  
*Nibbled to Death by a Thousand Minnows*

Công việc bận bịu trong hội thánh đã làm đổi hướng mục sư ra khỏi nhiệm vụ ban đầu... cần chấp sự để Mục sư được tự do tập trung cho sự kêu gọi ban đầu... *were set free to concentrate on their primary calling.*

“Còn chúng ta cứ chuyên lo về cầu nguyện và chức vụ giảng đạo”  
*We can give ourselves continually to prayer and to the ministry of the Word.”*



# Chấp Sự - Deacons

## 3) Sự gia tăng của số tín hữu

should result in the multiplication of disciples.

Cách nhanh nhất để gia tăng - *A Fast Way of Adding*

Người chấp sự là phương tiện hàng đầu của Hội Thánh trong việc duy trì sự phục vụ cá nhân để giúp hội thánh tiếp tục tăng trưởng

the deacons are the primary means of the church maintaining this personal ministry while it continues to grow.

- Khi Mục sư chuyên tâm cầu nguyện, giảng đạo và khi người chấp sự phục vụ thì Hội Thánh có một sự kết hợp không thể phá vỡ được trong cả hai công tác. Điều này giúp Hội Thánh cân bằng và tạo sự bình an và hài hòa giữa vòng dân sự Đức Chúa Trời; đồng thời giúp chúng ta có thể tăng trưởng thành một Hội Thánh truyền giáo ...
- When the pastors pray and preach and when the deacons minister, the church has an unbeatable combination for doing both. These held in balance will create peace and harmony among God's people and enable us to grow an evangelistic church ...

# Các Chức việc Trong Hội Thánh

## The Officers of the Church

1. Mục Sư –The Pastor
2. Chấp Sự - The Deacons

# Cầu Nguyện

## Let's Pray

